

Số: 079BD/PNS-TCB

Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2025

BẢN TỰ CÔNG BỐ LƯU HÀNH GIỐNG CÂY TRỒNG

Tên tổ chức, cá nhân tự công bố lưu hành giống cây trồng: Công ty TNHH Giống Cây Trồng Phú Nông

Địa chỉ: Số 31 Đường Xuân Thới Sơn 38, Xã Xuân Thới Sơn, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 3592 5316

E-mail: phunongseeds@gmail.com

Website: www.phunongseeds.com

1. Tên giống cây trồng tự công bố lưu hành: **BÍ ĐỎ PN 388**

- Tên latin: *Cucurbita pepo*

2. Phạm vi lưu hành của giống cây trồng: Các tỉnh Trung du miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung bộ, Duyên hải Nam Trung bộ, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long.

3. Thời gian bắt đầu lưu hành giống cây trồng: Từ khi Cục Trồng Trọt và Bảo vệ thực vật đăng tải trên cổng thông tin điện tử.

4. Văn bản kèm theo hồ sơ tự công bố lưu hành giống cây trồng gồm:

- Kết quả giá trị canh tác và giá trị sử dụng giống BÍ ĐỎ PN 388 đạt theo tiêu chuẩn cơ sở TCCS 07:2021/PNS về giá trị canh tác, giá trị sử dụng của giống Bí đỏ do Công ty TNHH Giống Cây Trồng Phú Nông xây dựng và công bố áp dụng.

- Quy trình canh tác giống BÍ ĐỎ PN 388 do Công ty biên soạn.

- Bản tự công bố các thông tin về giống BÍ ĐỎ PN 388 do Công ty công bố.

Chúng tôi cam đoan và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của những thông tin trong các văn bản kèm theo hồ sơ tự công bố lưu hành giống cây trồng./.

CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG PHÚ NÔNG

GIÁM ĐỐC

Phan Thị Triệu Tâm

Số: 079BD/PNS-TTG

Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2025

BẢN CÔNG BỐ CÁC THÔNG TIN VỀ GIỐNG CÂY TRỒNG

Tên tổ chức đứng tên đăng ký tự công bố lưu hành: Công ty TNHH Giống Cây Trồng Phú Nông

Địa chỉ: Số 31 Đường Xuân Thới Sơn 38, Xã Xuân Thới Sơn, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 3592 5316

Công bố các thông tin về giống cây trồng cụ thể như sau:

1. Tên giống cây trồng tự công bố lưu hành: BÍ ĐỎ PN 388

- Tên latin: *Cucurbita pepo*

- Loài cây trồng: Bí đỏ thuộc họ bầu bí

2. Thông tin về giống cây trồng:

- Thời gian sinh trưởng: Từ gieo đến thu hoạch 65-75 ngày

- Năng suất: 21-24 tấn/ha (trong điều kiện chăm sóc tốt và áp dụng đúng quy trình kỹ thuật)

- Chất lượng: Màu sắc vỏ quả khi chín có màu vàng cam, màu sắc thịt quả có màu vàng, trọng lượng trung bình quả 0,8-0,95kg, số quả trung bình/cây 3-4 quả.

- Khả năng chống chịu với sâu bệnh hại và điều kiện bất thuận: Khả năng chống chịu sâu bệnh khá, với bệnh héo xanh tỷ lệ hại 8-10%, bệnh thán thư tỷ lệ hại trung bình 8-12%,... sâu xanh, nhện đỏ, bọ trĩ gây hại ở mức trung bình. Khả năng chống chịu với điều kiện bất thuận khá, có thể chịu hạn khá với điều kiện không tưới hoặc không mưa 2-3 ngày cây sinh trưởng và phát triển tốt.

- Giá trị sử dụng: Dùng làm thực phẩm

3. Chỉ tiêu chất lượng vật liệu nhân giống: Hạt giống lai F1. Chỉ tiêu về chất lượng hạt giống theo tiêu chuẩn cơ sở TCCS 07:2021/PNS được xây dựng phù hợp với TCVN 9809:2013.

- Độ sạch $\geq 99\%$ - Nảy mầm $\geq 80\%$ - Độ ẩm hạt $\leq 8\%$

4. Hướng dẫn bảo quản và sử dụng:

- Điều kiện bảo quản: Hạt giống cần được bảo quản trong điều kiện khô ráo, thoáng mát (tránh ánh nắng chiếu trực tiếp vào bao hạt giống hoặc nơi có nguồn nóng) để đảm bảo tỷ lệ nảy mầm và duy trì sức sống của hạt giống được lâu dài.

- Thời hạn sử dụng: Theo khuyến cáo ngày sản xuất và hạn sử dụng trên bao bì.

- Quy trình gieo trồng và chăm sóc: Tham khảo quy trình canh tác của Công ty.

- Phạm vi sử dụng của giống về thời vụ, vùng địa lý:

+ Miền Bắc xuống giống vụ xuân (tháng 1 đến tháng 3) và hè thu (từ tháng 7 đến tháng 9)

+ Miền trung: từ tháng 2 đến tháng 9

+ Miền nam và Tây nguyên có thể gieo trồng quanh năm, nhưng để đạt năng suất cao nên trồng chính vụ (Đông Xuân, Xuân Hè)

- Phạm vi lưu hành của giống cây trồng: Các tỉnh Trung du miền núi phía Bắc, Đồng bằng sông Hồng, Bắc Trung bộ, Duyên hải Nam Trung bộ, Tây Nguyên, Đông Nam Bộ, Đồng bằng sông Cửu Long

5. Thông tin cảnh báo an toàn: Hạt giống dùng để gieo trồng, không dùng làm thực phẩm.

Chúng tôi cam đoan và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của những thông tin nêu trên.

CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG PHÚ NÔNG



QUY TRÌNH CANH TÁC GIỐNG BÍ ĐỎ PN 388

1. Đối tượng áp dụng và thời vụ:

- Đối tượng áp dụng: BÍ ĐỎ PN 388

- Thời vụ:

+ Miền Bắc nên xuống giống vụ xuân (tháng 1 đến tháng 3) và hè thu (từ tháng 7 đến tháng 9)

+ Miền trung: từ tháng 2 đến tháng 9

+ Miền nam và Tây nguyên có thể gieo trồng quanh năm, nhưng để đạt năng suất cao nên trồng chính vụ (Đông Xuân, Xuân Hè)

2. Đất trồng:

Cần chọn đất thoát nước tốt, cơ cấu nhẹ, tầng canh tác sâu, không quá phèn, mặn.

Làm sạch cỏ, lên luống thoát nước, bón 300 - 500 kg vôi/ha, tùy vào pH đất.

Sau khi bón vôi 10 - 15 ngày thì tiến hành bón lót, lên luống kết hợp với phủ bạt.

Mật độ gieo trồng: có thể trồng theo hàng đơn hoặc hàng đôi tùy diện tích đất. Mật độ ước tính như sau:

+ Cho bí bò dưới đất: Hàng đôi cách hàng đôi từ 4,0 - 4,5 m, cây cách cây từ 0,45 - 0,5 m. Ước tính cần khoảng từ 9.000 - 11.000 cây/ha. Sử dụng khoảng từ 1 - 1,2 kg hạt giống/ha.

+ Cho bí leo giàn: Hàng đôi cách hàng đôi từ 2 - 2,5m, cây cách cây từ 0,5 - 0,6m. Ước tính cần khoảng từ 15.000 - 20.000 cây/ha. Sử dụng khoảng từ 1,8 - 2,2 kg hạt giống/ha.

3. Xử lý hạt giống và gieo hạt:

Để hạt nảy mầm nhanh và đều nên ngâm ủ hạt trước khi gieo. Ngâm hạt vào nước ấm (2 sôi + 3 lạnh) trong 3-5 giờ sau đó ủ hạt đến khi hạt nảy mầm thì mang đi gieo. Thông thường hạt bắt đầu nảy mầm khoảng 18-24 giờ sau khi ủ. Những hạt chưa nảy mầm đem rửa sạch để ráo rồi ủ lại đến khi hạt nảy mầm tiếp tục gieo.

Tùy theo thời vụ mà ta có thể gieo thẳng ngoài đồng hoặc gieo vô bầu ươm, khay ươm, cây con có 1 lá thật (7-10 ngày) là có thể đem trồng.

4. Bón phân:

Lượng phân tổng số tính cho 1 ha/vụ:

Phân chuồng hoai: 25 - 30m³ hoặc phân hữu cơ vi sinh: 1000 kg; vôi bột: 300 -500 kg

Phân vô cơ: 225 kg N - 250 kg P₂O₅ - 160 kg K₂O.

Lưu ý: Chuyển lượng phân hóa học nguyên chất qua phân đơn hoặc NPK tương ứng.

Cách bón:

Bón lót toàn bộ phân chuồng hoai, phân hữu cơ vi sinh, vôi bột, lân khi làm đất.

Bón thúc lần 1: Sau khi trồng 7 - 10 bón 20% N.

Bón thúc lần 2: Sau khi có hoa cái, bón 30 % N + 60% K₂O.

Bón thúc lần 3: Sau lần bón 2, 10 ngày 50% N + 40% K₂O.

5. Chăm sóc

- Tưới nước: Cây cần được tưới đủ nước, do đó cần phải cung cấp đủ nước để giữ độ ẩm của đất thích hợp cho cây. Số lần tưới nước trong ngày tùy thuộc vào độ ẩm của đất, nguồn nước tưới phải sạch, không bị ô nhiễm, đặc biệt là trong giai đoạn cây ra hoa và bắt đầu phát triển trái, tuy nhiên cây cũng rất sợ úng nước, do đó đất cần phải được thoát nước thật tốt là vào mùa mưa.

- Chăm sóc và làm giàn:

Khi cây có đủ 5 - 6 lá thật, bấm ngọn cho ra nhánh phụ, khi các nhánh phát triển ổn định (20-30 cm) tỉa bỏ bớt chỉ giữ lại 2-3 nhánh khỏe (nên bỏ 2 nhánh gốc).

Thông thường 40-45 ngày sau khi gieo là cây bắt đầu ra hoa. Trường hợp trời ít gió và ong (ong mật, ong bầu...) để đạt năng suất cao nên tiến hành thụ phấn bổ sung.

Đối với cây trồng bò đất: Vào mùa mưa, sau khi thụ phấn nên kê những nụ cái lên chỗ cao ráo không bị đọng nước.

Làm Giàn: Làm giàn chữ U hoặc chữ A, kích thước giàn phụ thuộc vào không gian và thuận tiện cho việc chăm sóc, thu hoạch...

6. Phòng trừ sâu bệnh:

Các loại côn trùng gây hại phổ biến trên bí đỏ: Sâu xanh, sâu khoang, sâu vẽ bùa, bọ trĩ, bọ phấn, nhện đỏ...

Các Loại nấm bệnh phổ biến trên bí đỏ: Bệnh héo xanh vi khuẩn, bệnh thán thư, bệnh sương mai...

Biện Pháp phòng trừ: Áp dụng biện pháp quản lý dịch hại tổng hợp IPM

Biện pháp canh tác kỹ thuật:

+ Thời vụ: Bố trí thời vụ thích hợp với từng vùng miền, bố trí công thức luân canh, xen canh với các giống cây trồng khác họ.

+ Vệ sinh đồng ruộng: Loại bỏ các cây (hoặc các phần cây) bị nhiễm bệnh trên đồng ruộng, thu gom tập trung và xử lý sẽ giúp ngăn ngừa sự lan truyền của các tác nhân gây bệnh tới các cây khỏe.

+ Xử lý đất: Phơi ải, ngâm ruộng để diệt mầm bệnh và trứng, nhộng, sâu ở trong đất.

Biện pháp sinh học: Sử dụng các chế phẩm sinh học để phòng trừ sâu bệnh hại, hạn chế sử dụng thuốc hóa học có độ độc cao ảnh hưởng đến thiên địch có lợi như ong ký sinh, bọ xit bắt mồi, nhện bắt mồi....

Biện pháp vật lý: Bẫy côn trùng: Sử dụng các loại bẫy bả như bẫy chua ngọt, bẫy dính, bẫy pheromone, bẫy đèn... để bắt côn trùng trưởng thành. Sử dụng màng phủ đất để hạn chế cỏ dại và một số dịch bệnh trong đất.

Biện pháp hóa học: Sử dụng hóa chất khi cần thiết và hợp lý, sau khi áp dụng các biện pháp trên không có hiệu quả, khi mật độ dịch hại phát triển đến ngưỡng gây thiệt hại về kinh tế. Tuy nhiên, khi sử dụng thuốc phải cân nhắc kỹ theo nguyên tắc 4 đúng (đúng chủng loại, đúng nồng độ, liều lượng, đúng lúc và đúng cách) và nhớ đọc kỹ hướng dẫn sử dụng thuốc trước khi dùng.

Không sử dụng các loại thuốc có những hoạt chất cấm sử dụng trên cây bí đỏ.

7. Thu hoạch:

Ngày thu hoạch tùy vào mùa vụ canh tác và thời tiết. Có thể thu hoạch 65 - 75 ngày sau gieo, trước khi thu 7-10 ngày cần phải giảm bớt hoặc cắt nước tùy vùng đất.

Thu hoạch nên nhẹ nhàng tránh xây sát và dùng rơm lót trái khi vận chuyển. Thời điểm thu hoạch dưa tốt nhất là vào sáng sớm hoặc chiều mát.

Trước khi thu hoạch cần phải cách ly thuốc BVTV và phân bón theo khuyến cáo của nhà sản xuất phân, thuốc để đảm bảo an toàn cho người sử dụng./.

Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2025

CÔNG TY TNHH GIỒNG CÂY TRỒNG PHÚ NÔNG

(Ký tên, đóng dấu)

GIÁM ĐỐC



Phan Thị Triều Tâm

Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 10 năm 2025

**KẾT QUẢ GIÁ TRỊ CANH TÁC GIÁ TRỊ SỬ DỤNG
GIỐNG BÍ ĐỎ PN 388**

Tên tổ chức đứng tên tự công bố lưu hành: CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG PHÚ NÔNG

Địa chỉ: Số 31 Đường Xuân Thới Sơn 38, Xã Xuân Thới Sơn, Thành Phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

Điện thoại: 028 3592 5316

Kết quả giá trị canh tác giá trị sử dụng giống BÍ ĐỎ PN 388 đạt theo tiêu chuẩn cơ sở TCCS 07:2021/PNS về giá trị canh tác, giá trị sử dụng của giống Bí đỏ do Công ty TNHH Giống Cây Trồng Phú Nông xây dựng và công bố áp dụng.

ĐẶC TÍNH	TCCS 07:2021/PNS	BÍ ĐỎ PN 388	ĐÁNH GIÁ
Thời gian từ gieo đến thu hoạch quả (ngày)	≤ 95	65 - 75	ĐẠT
Màu sắc vỏ quả khi chín	Vàng, xanh nhạt, xanh đậm, màu khác	Vàng cam	ĐẠT
Màu sắc thịt quả khi chín	Đỏ, đỏ tươi, vàng, trắng, màu khác	Vàng	ĐẠT
Trọng lượng trung bình quả (kg/quả)	$\geq 0,8$	0,8 - 0,95	ĐẠT
Năng suất quả tươi (tấn/ha)	≥ 20	21 - 24	ĐẠT
Bệnh héo xanh (%) - Đánh giá ngoài đồng ruộng	≤ 20	8 - 10	ĐẠT
Bệnh thán thư (%) - Đánh giá ngoài đồng ruộng	≤ 12	8 - 12	ĐẠT

CÔNG TY TNHH GIỐNG CÂY TRỒNG PHÚ NÔNG
GIÁM ĐỐC

(Ký tên, đóng dấu)



GIÁM ĐỐC

Phan Thị Triều Tâm